

Số: /KH-UBND

Bình Lư, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 11/03/2026 (gọi tắt là Nghị quyết số 41/NQ-CP và Chương trình hành động số 15-CTr/TU); Kế hoạch số 2181/KH-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Lai Châu. UBND xã Bình Lư xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 41/NQ-CP và Chương trình hành động số 15-CTr/TU, Kế hoạch số 2181/KH-UBND thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; làm cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, cải cách hành chính, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

2. Yêu cầu

Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 11/3/2026 và Chương trình hành động số 15-CTr/TU, Kế hoạch số 2181/KH-UBND bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả; bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và đồng bộ trong tổ chức triển khai thực hiện.

Các nhiệm vụ, giải pháp phải có tính khả thi, thiết thực, gắn với nguồn lực thực hiện và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã; ưu tiên các nhiệm vụ trọng điểm, cấp bách. Tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, các thôn, bản và các tổ chức đoàn thể trong quá trình triển khai thực hiện; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân.

Thực hiện nghiêm chế độ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; biểu dương, nhân rộng các

mô hình hiệu quả, đồng thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quan điểm, định hướng phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu đã được xác định tại Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XV, Nghị quyết số 41/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 15-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 2181/KH-UBND của UBND tỉnh.

Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thành chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, lộ trình và trách nhiệm tổ chức thực hiện. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế theo hướng bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đất đai, nông nghiệp, môi trường, đầu tư xây dựng; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu; bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển.

Quan tâm phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giáo dục, y tế, an sinh xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững chắc; chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các tồn tại, hạn chế; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao trách nhiệm giải trình của cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức.

2. Tiếp tục cơ cấu lại các ngành kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính thúc đẩy thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh, nhanh và bền vững

2.1. UBND xã, các ban, ngành, đoàn thể và các bản

Tập trung tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 66-KH/ĐU ngày 06/3/2026 của Đảng ủy xã và Kế hoạch số 663/KH-UBND ngày 14/4/2026 của UBND xã về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026; Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Trên cơ sở kịch bản tăng trưởng kinh tế, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được ban hành, các ban, ngành, đoàn thể và các bản cụ thể hóa thành nhiệm vụ của

từng lĩnh vực, từng địa bàn; xác định rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

2.2. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát huy vai trò, lợi thế

- UBND xã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn trong rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các thủ tục hành chính đã được công bố, chuẩn hóa; nâng cao chất lượng giải quyết công việc theo hướng công khai, minh bạch, đúng thời gian quy định. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ; nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Chủ động cung cấp thông tin, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu, triển khai dự án trên địa bàn; thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời tổng hợp, báo cáo và đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Tăng cường đối thoại, trao đổi thông tin giữa chính quyền với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân, hợp tác xã và hộ kinh doanh; khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp; hỗ trợ tiếp cận đất đai, vốn tín dụng, thông tin thị trường và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; từng bước cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, góp phần thu hút các nguồn lực đầu tư vào địa phương.

2.3. Phát triển nông nghiệp theo hướng hữu cơ, tăng trưởng xanh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với quy hoạch, định hướng của tỉnh và điều kiện thực tiễn; khuyến khích phát triển sản xuất hàng hóa tập trung, nâng cao hiệu quả sử dụng đất. Từng bước hình thành các vùng sản xuất chuyên canh gắn với các sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Nâng cao chất lượng, tiêu chuẩn hóa và đa dạng hóa sản phẩm; chú trọng xây dựng thương hiệu, bao bì, nhãn mác, câu chuyện sản phẩm và thực hiện truy xuất nguồn gốc bằng mã QR. Tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua các kênh truyền thống và nền tảng số; phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ người dân, hợp tác xã tham gia các sàn giao dịch điện tử, livestream bán hàng, quảng bá sản phẩm đặc trưng của địa phương. Tăng cường hướng dẫn Nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, quy trình sản xuất an toàn, phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Đồng thời, tổ chức thực hiện hiệu quả các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, gắn với giảm nghèo đa chiều; tăng cường quản lý đất đai, bảo vệ rừng, giữ gìn môi trường sinh thái; lồng ghép hiệu quả các nguồn lực từ các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, góp phần nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống Nhân dân theo hướng bền vững.

2.4. Phát triển công nghiệp có lợi thế theo hướng bền vững

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng; bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghiệp, năng lượng trên địa bàn.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện các dự án; kịp thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền và đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Tập trung phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, gắn với khai thác hiệu quả nguồn nguyên liệu tại chỗ; ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông - lâm sản nhằm nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm. Khuyến khích mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở chế biến chè, dong riềng, lúa hàng hóa, cây ăn quả, sản phẩm từ cá nước lạnh... theo hướng đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp, khôi phục và phát triển các nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, sản xuất miến dong, mộc dân dụng, rèn... gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa và phục vụ phát triển du lịch cộng đồng. Hỗ trợ các cơ sở sản xuất đổi mới công nghệ, cải tiến mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ; khuyến khích phát triển sản phẩm quà tặng, sản phẩm lưu niệm mang đặc trưng địa phương.

- Tạo điều kiện thuận lợi về mặt bằng sản xuất, thủ tục hành chính để thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực chế biến nông - lâm sản và tiểu thủ công nghiệp; từng bước hình thành các điểm, cụm sản xuất phù hợp với quy hoạch. Thúc đẩy liên kết giữa sản xuất nguyên liệu - chế biến - tiêu thụ sản phẩm, xây dựng chuỗi giá trị bền vững giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; thực hiện nghiêm các quy định về quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng và bảo vệ môi trường. Kiểm soát chặt chẽ chất thải, khí thải, nước thải tại các cơ sở sản xuất; khuyến khích áp dụng công nghệ sạch, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường, góp phần phát triển công nghiệp theo hướng xanh và bền vững.

2.5. Phát triển thương mại, dịch vụ

- Phối hợp triển khai các hoạt động phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, vận tải; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân tham gia phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp với điều kiện địa phương.

- Tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa để phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái theo hướng bền vững. Ưu tiên đầu tư, nâng cấp các điểm du lịch cộng đồng tại các bản có điều kiện thuận lợi; khuyến khích phát triển các mô hình homestay, farmstay,

trải nghiệm văn hóa, ẩm thực, sản xuất nông nghiệp gắn với đời sống của đồng bào dân tộc. Xây dựng và hoàn thiện các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương như du lịch trải nghiệm văn hóa dân tộc, khám phá thiên nhiên, ẩm thực vùng cao, làng nghề truyền thống.

- Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến thương mại và du lịch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong giới thiệu, quảng bá hình ảnh, sản phẩm và điểm đến của địa phương. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia thương mại điện tử, sử dụng các nền tảng số, mạng xã hội, livestream để tiêu thụ sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP và sản phẩm làng nghề; từng bước xây dựng xã thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh kết nối cung - cầu, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa; tăng cường liên kết tour, tuyến với các địa phương trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là các trung tâm du lịch lớn trong khu vực Tây Bắc. Thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia phát triển dịch vụ, du lịch; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm du lịch, từng bước chuyên nghiệp hóa hoạt động dịch vụ.

2.6. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

- Tổ chức thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng theo thẩm quyền, bảo đảm đúng quy định của pháp luật, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân; chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, không để phát sinh khiếu kiện phức tạp, điểm nóng về an ninh, trật tự trên địa bàn.

- Chủ động rà soát, tổng hợp và đề xuất các giải pháp tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc liên quan đến đất đai, nhất là các nội dung sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; từng bước đưa nguồn lực đất đai vào khai thác, sử dụng hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong triển khai các dự án phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn, đặc biệt là hạ tầng nông thôn, giao thông, thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, điện lưới và các công trình phục vụ dân sinh; bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình, an toàn trong thi công và vận hành.

- Đồng thời, gắn phát triển hạ tầng với mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, đáp ứng yêu cầu phát triển và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân. Chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình triển khai các dự án; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền và đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2.7. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên, môi trường

- Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và của tỉnh; chủ động theo dõi diễn biến thời tiết, xây dựng và triển khai hiệu quả các phương án phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện, sẵn sàng ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên và môi

trường trên địa bàn; tổ chức kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất đúng mục đích, hiệu quả; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định. Quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác tài nguyên, khoáng sản; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo xử lý các trường hợp vi phạm.

- Chủ động rà soát, đề xuất phương án bố trí, sắp xếp dân cư tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn; bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân, gắn với phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân về bảo vệ môi trường; triển khai các hoạt động thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, giữ gìn cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; lồng ghép hiệu quả các chương trình, dự án về bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn.

2.8. Phát triển khoa học, công nghệ; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; tăng cường chuyển đổi số trong các lĩnh vực

- Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh và các cơ quan liên quan trong triển khai các nhiệm vụ về ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã và Nhân dân tham gia các mô hình, dự án ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp, kinh doanh dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm; từng bước nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế. Chủ động lựa chọn, nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trên môi trường mạng; từng bước hình thành chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn.

- Đồng thời, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức và người dân; khuyến khích ứng dụng các nền tảng số, công cụ số trong công tác quản lý, sản xuất, kinh doanh và truyền thông, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững.

3. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới

3.1. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã

hội trên địa bàn, bảo đảm gắn kết chặt chẽ, hài hòa với phát triển kinh tế, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

- Trong lĩnh vực giáo dục, tiếp tục quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong việc sắp xếp, củng cố mạng lưới trường, lớp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tăng cường huy động học sinh ra lớp, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, nhất là ở vùng khó khăn; quan tâm công tác giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện.

- Trong lĩnh vực y tế, chú trọng củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của trạm y tế xã; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, công tác phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, phấn đấu nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Chủ động phối hợp triển khai các chương trình mục tiêu về y tế, dân số; quan tâm chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, đối tượng yếu thế. Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi sức khỏe người dân.

- Trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, tập trung tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tại cơ sở; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới. Quan tâm bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn; duy trì, khôi phục các lễ hội, nghề truyền thống phù hợp với điều kiện thực tế. Phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tạo điều kiện để người dân tham gia, hưởng thụ các hoạt động văn hóa, thể thao ngày càng phong phú.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh tại cộng đồng dân cư. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của Nhân dân trong việc thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao; lồng ghép các hoạt động văn hóa với phát triển du lịch cộng đồng, góp phần quảng bá hình ảnh địa phương, tạo sinh kế và nâng cao thu nhập cho người dân.

3.2. Bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới

- Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về an sinh xã hội trên địa bàn; bảo đảm mọi người dân được tiếp cận công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; quan tâm

công tác “đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng chính sách, người có công, thân nhân người có công. Chủ động rà soát, cập nhật đầy đủ các đối tượng thụ hưởng chính sách; thực hiện chi trả trợ cấp, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định; không để xảy ra sai sót, trực lợi chính sách.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo bền vững; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân thay đổi tư duy, chủ động vươn lên thoát nghèo. Tập trung hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; hạn chế tái nghèo. Phát huy vai trò của cộng đồng, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống.

- Chủ động phối hợp triển khai các chính sách dân tộc; quan tâm chăm lo đời sống đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở các bản khó khăn. Tập trung giải quyết các nhu cầu thiết yếu như đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, nhà ở; từng bước cải thiện điều kiện sống, nâng cao thu nhập, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các khu vực dân cư.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; phối hợp tổ chức các lớp đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu thực tế và điều kiện của địa phương. Tăng cường tuyên truyền, định hướng cho người lao động tham gia thị trường lao động, xuất khẩu lao động; tạo điều kiện để người dân tiếp cận các nguồn vốn tín dụng chính sách nhằm phát triển sản xuất, tạo sinh kế bền vững.

- Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách; chủ động rà soát nhu cầu, đề xuất cấp trên hỗ trợ theo quy định. Phối hợp triển khai các chương trình, dự án phát triển nhà ở, bảo đảm người dân có chỗ ở an toàn, ổn định, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống Nhân dân; chủ động xây dựng phương án hỗ trợ khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, rủi ro bất thường; không để người dân thiếu đói, không có nơi ở. Tăng cường huy động, lồng ghép các nguồn lực để thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động gắn với xây dựng bộ máy chính quyền chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh toàn diện

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền xã theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành; nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; từng bước xây dựng chính quyền số, phục vụ người dân ngày càng

tốt hơn.

- Thực hiện tốt công tác quản lý thôn, bản; phối hợp triển khai việc sắp xếp, kiện toàn thôn, bản theo quy định của cấp trên; nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ ở cơ sở. Tăng cường phân công, phân cấp rõ ràng, gắn với kiểm soát quyền lực; bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền.

- Đẩy mạnh công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo quy định; kịp thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm theo thẩm quyền.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch, kê khai tài sản, thu nhập; nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cũng như của Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân. Chủ động rà soát, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch của cấp trên bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

5. Củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; chủ động hội nhập, mở rộng quan hệ đối ngoại phù hợp điều kiện địa phương

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, xử lý hiệu quả các yếu tố tiềm ẩn gây mất ổn định ngay từ cơ sở; không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

- Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập theo kế hoạch. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý cư trú, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện; đẩy mạnh phòng, chống tội phạm ma túy, tội phạm trên không gian mạng và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; phát huy vai trò của hòa giải ở cơ sở, không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp, kéo dài. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật;

nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

- Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; xây dựng, nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự tại các bản; phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong giữ gìn an ninh trật tự. Xây dựng lực lượng Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

III. CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ

1. Đột phá về phát triển nông nghiệp hàng hóa, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số

- Tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng gắn với lợi thế của địa phương; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình OCOP; chú trọng xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua thương mại điện tử và các nền tảng số.

- Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số trong sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm; từng bước hình thành tư duy sản xuất hiện đại, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

2. Đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng nông thôn

- Tập trung huy động và lồng ghép hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống hạ tầng thiết yếu như giao thông nông thôn, thủy lợi, điện, nước sinh hoạt, hạ tầng số.

- Chủ động phối hợp triển khai các dự án trên địa bàn; thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình.

- Gắn phát triển hạ tầng với xây dựng nông thôn mới nâng cao, tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

3. Đột phá về cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết công việc.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến; từng bước xây dựng chính quyền số.

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

4. Đột phá về phát triển kinh tế tư nhân, hợp tác xã và dịch vụ, du

lịch cộng đồng

- Tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân, hợp tác xã, hộ kinh doanh; hỗ trợ tiếp cận vốn, đất đai, khoa học kỹ thuật và thị trường.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ; khai thác hiệu quả tiềm năng về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa để phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái.

- Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phát triển các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP gắn với du lịch, góp phần nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

IV. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

(1) Thu nhập bình quân đầu người đạt 59 triệu đồng/người/năm. Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 18%.

(2) Tổng sản lượng lương thực có hạt 10.000 tấn; tỷ lệ che phủ rừng 59,55%.

(3) Tổng lượt khách du lịch đạt 900.000 lượt khách; xây dựng mới 01 điểm du lịch cộng đồng.

(4) Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 100%. Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường: Mẫu giáo 99,8%, tiểu học 99,9%, trung học cơ sở 98%.

(5) Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi 14,5%; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96%.

(6) Duy trì 100% bản có nhà văn hoá, trong đó tỷ lệ bản có nhà văn hóa đạt chuẩn theo quy định 50%; tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa 90%; tỷ lệ khu dân cư văn hóa đạt 90%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 98%.

(7) Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1%/năm; tỷ lệ người lao động qua đào tạo đạt 70,5%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 32% trở lên.

(8) Duy trì, nâng cấp 100% đường xã, bản được cứng hóa, đi lại thuận lợi; tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%; tỷ lệ dân số sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó có 60% được sử dụng nước sạch; tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 90%.

(9) Chính quyền cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(10) Phân đấu xây dựng xã Bình Lư đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã trực tiếp chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức, các bộ phận chuyên môn phụ trách theo lĩnh vực; gắn trách nhiệm với kết quả thực hiện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Công chức chuyên môn thuộc UBND xã căn cứ lĩnh vực được phân công, chủ động tham mưu tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, phối hợp với thôn, bản trong quá trình thực hiện. Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã. Chủ động đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; tham mưu điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ khi cần thiết.

3. Các ban, ngành, đoàn thể xã phối hợp với UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ; lồng ghép với các phong trào, cuộc vận động tại địa phương. Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

4. Các thôn, bản tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch đến Nhân dân; vận động Nhân dân tích cực tham gia thực hiện. Phối hợp với công chức chuyên môn và các đoàn thể trong triển khai các nhiệm vụ tại địa bàn; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP và Chương trình hành động số 15-CTr/TU của xã Bình Lư, UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, và trưởng các thôn, bản trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện/.

Nơi nhận:

- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trưởng các bản;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Tuấn

